

Số: 1257/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 25 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ
lĩnh vực thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã,
liên hợp tác xã thuộc thẩm quyền giải quyết của
Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐCP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2103/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động, hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 216/TTr-STC ngày 25/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này:

1. Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau (kèm theo Danh mục).

2. Phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính được nêu tại khoản 1 Điều này (kèm theo Quy trình).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công khai Danh mục thủ tục hành chính và Quy trình được nêu tại Điều 1 Quyết định này tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã theo đúng quy định. Hoàn thành trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP (CDVCQG);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- UBND cấp huyện, cấp xã;
- Công TTĐT tỉnh;
- Phòng NC (Ph, TC_{27/6});
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Văn Bi

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG, HỖ TRỢ CỦA TỔ HỢP TÁC, HỢP TÁC XÃ,
LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU
(Kèm theo Quyết định số: 1257/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

*** CÁCH THỨC THỰC HIỆN**

- **Cấp xã:** Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp đến Ủy ban nhân dân cấp xã thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; hoặc nộp qua Dịch vụ bưu chính công ích; hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ website <https://dichvucong.gov.vn> (nếu đủ điều kiện theo quy định).
- **Thời gian tiếp nhận:** Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:
 - + Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.
 - + Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
I. Lĩnh vực: Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã							
01	2.002635. H12	Đề nghị thay đổi tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan, đơn vị thực hiện, có thẩm quyền giải quyết:	- Mức lệ phí theo quy định tại Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau.	<i>Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ “2.002635” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

		tác xã, liên hiệp hợp tác xã do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp	sơ hợp lệ	Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã.	- Trường hợp thực hiện dịch vụ công trực tuyến: Mức thu theo quy định tại Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 10/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau.		
02	2.002636. H12	Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện đối với trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập là giả mạo	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (<i>cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i>) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan, đơn vị thực hiện, có thẩm quyền giải quyết: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã.	- Mức lệ phí (nếu có) theo Quyết định của HĐND cấp tỉnh	<i>Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ “2.002636” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
03	2.002637. H12	Đăng ký thành lập tổ hợp tác; đăng ký tổ hợp	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (<i>cắt</i>	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung	- Mức lệ phí (nếu có) theo Quyết định của HĐND	- <i>Nghị định số 125/2025/NĐ-</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục

		tác trong trường hợp đã được thành lập trước ngày Luật Hợp tác xã có hiệu lực thi hành, thuộc đối tượng phải đăng ký theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã 2023	<i>giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i> kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan, đơn vị thực hiện, có thẩm quyền giải quyết: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã.	cấp tỉnh	CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ “2.002637” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
04	2.002638. H12	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (<i>cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i>) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan, đơn vị thực hiện, có thẩm quyền giải quyết: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã.	- Mức lệ phí (nếu có) theo Quyết định của HĐND cấp tỉnh	- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ “2.002638” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
05	2.002639. H12	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký tổ hợp	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (<i>cắt</i>	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung	- Mức lệ phí (nếu có) theo Quyết định của HĐND	- Nghị định số 125/2025/NĐ-	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục

		tác	<i>giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ</i>	tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan, đơn vị thực hiện, có thẩm quyền giải quyết: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã.	cấp tỉnh	<i>CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</i>	được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ “2.002639” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
06	2.002640. H12	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký tổ hợp tác	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (<i>cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ</i>	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan, đơn vị thực hiện, có thẩm quyền giải quyết: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã.	- Mức lệ phí (nếu có) theo Quyết định của HĐND cấp tỉnh	<i>- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ “2.002640” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

07	2.002641. H12	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trở lại đối với tổ hợp tác	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan, đơn vị thực hiện, có thẩm quyền giải quyết: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã.	- Mức lệ phí (nếu có) theo Quyết định của HĐND cấp tỉnh	- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ “2.002641” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
08	2.002642. H12	Chấm dứt hoạt động tổ hợp tác	- Trường hợp 1: 02 ngày làm (cắt giảm 01/03 ngày, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp 2: 03 ngày làm việc (cắt giảm 02/05 ngày, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan, đơn vị thực hiện, có thẩm quyền giải quyết: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã.	- Mức lệ phí (nếu có) theo Quyết định của HĐND cấp tỉnh	- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ “2.002642” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

			lệ 40%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.			Tài chính.	
09	2.002643. H12	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (<i>cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i>) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan, đơn vị thực hiện, có thẩm quyền giải quyết: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã.	- Mức lệ phí theo quy định tại Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau. - Trường hợp thực hiện dịch vụ công trực tuyến: Mức thu theo quy định tại Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 10/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau.	- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ “2.002643” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
10	2.002644. H12	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (<i>cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i>)	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan, đơn vị	- Mức lệ phí (nếu có) theo Quyết định của HĐND cấp tỉnh	- Nghị định số 125/2025/NĐ-	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ “2.002644”

			kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	thực hiện, có thẩm quyền giải quyết: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã.		CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
11	2.002645. H12	Dừng thực hiện thủ tục giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan, đơn vị thực hiện, có thẩm quyền giải quyết: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã.	- Mức lệ phí (nếu có) theo Quyết định của HĐND cấp tỉnh	- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ “2.002645” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

12	2.002646. H12	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (<i>cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i>) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan, đơn vị thực hiện, có thẩm quyền giải quyết: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã.	- Mức lệ phí (nếu có) theo Quyết định của HĐND cấp tỉnh	- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ “2.002646” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
13	2.002648. H12	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (<i>cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i>) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan, đơn vị thực hiện, có thẩm quyền giải quyết: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã.	- Mức lệ phí theo quy định tại Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau. - Trường hợp thực hiện dịch vụ công trực tuyến: Mức thu theo quy định tại Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày	- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ “2.002648” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

					10/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau.		
14	2.002649. H12	Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin trong hồ sơ đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (<i>cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i>) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan, đơn vị thực hiện, có thẩm quyền giải quyết: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã.	- Mức lệ phí theo quy định tại Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau. - Trường hợp thực hiện dịch vụ công trực tuyến: Mức thu theo quy định tại Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 10/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau.	- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ “2.002649” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
15	2.002650. H12	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (<i>cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i>) kể từ ngày	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan, đơn vị thực hiện, có thẩm	- Mức lệ phí theo quy định tại Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ “2.002650” trên Cổng Dịch

		hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	nhận được hồ sơ hợp lệ	quyền giải quyết: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã.	Cà Mau. - Trường hợp thực hiện dịch vụ công trực tuyến: Mức thu theo quy định tại Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 10/10/2023 của HĐND tỉnh Cà Mau.	- <i>Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</i>	vụ công quốc gia
16	1.005280. H12	Đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chia, tách, hợp nhất	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (<i>cắt giảm 01/03 tỷ lệ 33,33%</i>) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan, đơn vị thực hiện, có thẩm quyền giải quyết: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã.	- Mức lệ phí theo quy định tại Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau. - Trường hợp thực hiện dịch vụ công trực tuyến: Mức thu theo quy định tại Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 10/10/2023 của Hội đồng nhân dân	- <i>Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</i> - <i>Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ “1.005280” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

					tỉnh Cà Mau.		
17	2.002123. H12	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh doanh	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (<i>cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i>) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan, đơn vị thực hiện, có thẩm quyền giải quyết: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã.	- Mức lệ phí theo quy định tại Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của HĐND tỉnh Cà Mau. - Trường hợp thực hiện dịch vụ công trực tuyến: Mức thu theo quy định tại Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 10/10/2023 của HĐND tỉnh Cà Mau.	- <i>Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</i> - <i>Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ “2.002123” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
18	1.005277. H12	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Đăng ký thay đổi nội dung đối với	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (<i>cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i>) kể từ ngày	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan, đơn vị thực hiện, có thẩm	- Mức lệ phí theo quy định tại Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh	- <i>Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ “1.005277” trên Cổng Dịch

		trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập	nhận được hồ sơ hợp lệ	quyền giải quyết: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã.	Cà Mau. - Trường hợp thực hiện dịch vụ công trực tuyến: Mức thu theo quy định tại Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 10/10/2023 của HĐND tỉnh Cà Mau.	- <i>Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</i>	vụ công quốc gia
19	1.004901. H12	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (<i>cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i>) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan, đơn vị thực hiện, có thẩm quyền giải quyết: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã.	- Mức lệ phí theo quy định tại Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau. - Trường hợp thực hiện dịch vụ công trực tuyến: Mức thu theo quy định tại Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 10/10/2023 của HĐND tỉnh Cà	- <i>Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</i> - <i>Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ “1.004901” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

					Mau.		
20	1.004979. H12	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (<i>cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i>) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan, đơn vị thực hiện, có thẩm quyền giải quyết: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã.	- Mức lệ phí theo quy định tại Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau. - Trường hợp thực hiện dịch vụ công trực tuyến: Mức thu theo quy định tại Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 10/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau.	- <i>Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</i> - <i>Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ “1.004979” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
21	2.001958. H12	Thông báo về việc thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (<i>cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i>) kể từ ngày	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan, đơn vị thực hiện, có thẩm	Mức lệ phí (nếu có) theo Quyết định của HĐND cấp tỉnh	- <i>Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ “2.001958” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

			nhận được hồ sơ hợp lệ.	quyền giải quyết: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã.		<i>Chính phủ;</i> <i>- Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</i>	vụ công quốc gia
22	1.005378. H12	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (<i>cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i>) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan, đơn vị thực hiện, có thẩm quyền giải quyết: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã.	- Mức lệ phí theo quy định tại Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau. - Trường hợp thực hiện dịch vụ công trực tuyến: Mức thu theo quy định tại Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 10/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau.	- <i>Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</i> <i>- Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ “1.005378” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

23	1.005377. H12	Thông báo tạm ngừng kinh doanh/ tiếp tục kinh doanh trở lại đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (<i>cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i>) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan, đơn vị thực hiện, có thẩm quyền giải quyết: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã.	Mức lệ phí (nếu có) theo Quyết định của HĐND cấp tỉnh	- <i>Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</i> - <i>Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ “1.005377” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
24	2.001973. H12	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (<i>cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i>) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan, đơn vị thực hiện, có thẩm quyền giải quyết: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã.	- Mức lệ phí theo quy định tại Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau. - Trường hợp thực hiện dịch vụ công trực tuyến: Mức thu theo quy định tại Nghị quyết số	- <i>Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</i> - <i>Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ “2.001973” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

		hợp tác xã			19/2023/NQ-HĐND ngày 10/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau.		
25	1.004982. H12	Đăng ký giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	- Trường hợp 1: 02 ngày làm (cắt giảm 01/03 ngày, tỷ lệ 33,33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp 2: 03 ngày làm việc (cắt giảm 02/05 ngày, tỷ lệ 40%) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan, đơn vị thực hiện, có thẩm quyền giải quyết: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã.	Mức lệ phí (nếu có) theo Quyết định của HĐND cấp tỉnh	- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ “1.004982” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
26	1.005010. H12	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	- Trường hợp 1: 02 ngày làm (cắt giảm 01/03 ngày, tỷ lệ 33,33%). - Trường hợp 2: 03 ngày	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan, đơn vị thực hiện, có thẩm	Mức lệ phí (nếu có) theo Quyết định của HĐND cấp tỉnh	- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ “1.005010” trên Cổng Dịch

			làm việc (cắt giảm 02/05 ngày, tỷ lệ 40%) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	quyền giải quyết: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã.		43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	vụ công quốc gia
--	--	--	---	--	--	---	------------------

II. Lĩnh vực: Thành lập và hoạt động của Tổ hợp tác

27	2.002226.H12	Thông báo thành lập/ thay đổi tổ hợp tác	Ngay khi nhận đủ hồ sơ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan, đơn vị thực hiện, có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân cấp xã.	Mức lệ phí (nếu có) theo Quyết định của HĐND cấp tỉnh	- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ “2.002226” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
28	2.002228.H12	Thông báo chấm dứt hoạt động của Tổ hợp tác	Ngay khi nhận đủ hồ sơ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung	Mức lệ phí (nếu có) theo Quyết định của HĐND	- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục

				tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan, đơn vị thực hiện, có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân cấp xã.	cấp tỉnh	11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ “2.002228” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
III. Lĩnh vực: Hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã							
29	2.002668. H12	Đăng ký nhu cầu hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Trong thời hạn 07 ngày làm việc (cắt giảm 03/10 ngày làm việc, tỷ lệ 30%) kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cơ quan, đơn vị thực hiện, có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân cấp xã.	Mức lệ phí (nếu có) theo Quyết định của HĐND cấp tỉnh	- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối tích hợp theo mã hồ sơ “2.002668” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

Ghi chú: Danh mục thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1633/QĐ-UBND ngày 15/8/2024; Quyết định số 2181/QĐ-UBND ngày 06/12/2019 và Quyết định số 2030/QĐ-UBND ngày 17/10/2024 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Tổng số Danh mục có 29 TTHC./.

QUY TRÌNH
NỘI BỘ, LIÊN THÔNG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI,
BỔ SUNG LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG, HỖ TRỢ CỦA
TỔ HỢP TÁC, HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ THUỘC THẨM
QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN
TỈNH CÀ MAU

(Kèm theo Quyết định số: 1257/QĐ-UBND ngày 25/6/2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

I. Lĩnh vực: Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

*** Nhóm 20 thủ tục hành chính:**

1. Thủ tục: Đề nghị thay đổi tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp (Mã số TTHC: 2.002635.H12)

2. Thủ tục: Đề nghị hủy bỏ Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện đối với trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập là giả mạo; Đăng ký thành lập tổ hợp tác (Mã số TTHC: 2.002636.H12)

3. Thủ tục: Đăng ký tổ hợp tác trong trường hợp đã được thành lập trước ngày Luật Hợp tác xã có hiệu lực thi hành, thuộc đối tượng phải đăng ký theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã 2023 (Mã số TTHC: 2.002637.H12)

4. Thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy (Mã số TTHC: 2.002638.H12)

5. Thủ tục: Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký tổ chức hợp tác (Mã số TTHC: 2.002639.H12)

6. Thủ tục: Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký tổ hợp tác (Mã số TTHC: 2.002640.H12)

7. Thủ tục: Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trở lại đối với tổ hợp tác (Mã số TTHC: 2.002641.H12)

8. Thủ tục: Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã số TTHC: 2.002643.H12)

9. Thủ tục: Dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác (Mã số TTHC: 2.002644.H12)

10. Thủ tục: Dừng thực hiện thủ tục giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã số TTHC: 2.002645.H12)

11. Thủ tục: Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài (Mã số TTHC: 2.002646.H12)

12. Thủ tục: Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã số TTHC: 2.002648.H12)

13. Thủ tục: Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin trong hồ sơ đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã số TTHC: 2.002649.H12)

14. Thủ tục: Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã số TTHC: 2.002650.H12)

15. Thủ tục: Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Đăng ký thay đổi nội dung đối với trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập (Mã số TTHC: 1.005277.H12)

16. Thủ tục: Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã số TTHC: 1.004901.H12)

17. Thủ tục: Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập (Mã số TTHC: 1.004979.H12)

18. Thủ tục: Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã số TTHC: 1.005378.H12)

19. Thủ tục: Thông báo tạm ngừng kinh doanh/ tiếp tục kinh doanh trở lại đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh (Mã số TTHC: 1.005377.H12)

20. Thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã số TTHC: 2.001973.H12)

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 02 ngày làm việc (*cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết:

Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Ủy ban nhân dân cấp xã (*Phòng chuyên môn*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) chuyển lãnh đạo Phòng

duyet, trình UBND cấp xã ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 1,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

21. Đăng ký giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã số TTHC: 1.004982.H12)

a) Thời gian giải quyết:

- **Quy trình 1:** Thông báo về việc giải thể: Trong thời hạn 02 ngày làm việc làm việc (*cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%*), kể từ ngày nhận được nghị quyết giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

- **Quy trình 2:** Hoàn thiện hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc làm việc (*cắt giảm 02/05 ngày làm việc, tỷ lệ 40%*) kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó:

- + Tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đặt trụ sở hộ kinh doanh: 01 ngày làm việc.
- + Tại cơ quan Thuế (Chấp thuận cho giải thể): 02 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Ủy ban nhân dân cấp xã (*Phòng chuyên môn*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Quy trình 1:

+ Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) chuyển lãnh đạo Phòng duyệt, trình UBND cấp xã ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 1,5 ngày làm việc.

+ Bước 3: Chuyên viên Phòng chuyên môn thực hiện đăng tải nghị quyết giải thể đồng thời thông báo tình trạng hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đang làm thủ tục giải thể, tình trạng chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đang làm thủ tục chấm dứt hoạt động trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp; Chuyển tình trạng pháp lý của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã sang tình trạng đang làm thủ tục giải thể, chuyển tình trạng pháp lý của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh sang tình trạng đang làm thủ tục chấm dứt hoạt động trong Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã; Gửi thông tin về việc giải thể của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, thông tin về việc đang làm thủ tục chấm dứt

hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cho cơ quan thuế: 0,25 ngày làm việc.

- Quy trình 2:

+ Quy trình tại Phòng chuyên môn

Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ, hoàn thiện hồ sơ (*kiểm tra file scan, nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) trình lãnh đạo Phòng chuyên môn phê duyệt và chuyển giao dịch liên thông giải quyết thủ tục hành chính sang cơ quan Thuế: 0,25 ngày làm việc.

Bước 3: Sau khi được cơ quan Thuế thống nhất đồng ý giải thể, chấm dứt hoạt động, lãnh đạo Phòng chuyên môn duyệt hồ sơ trên hệ thống và ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 0,25 ngày làm việc

Bước 4: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

** Trường hợp Sau thời hạn 06 tháng kể từ ngày cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã nhận được nghị quyết giải thể của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã mà không nhận được hồ sơ đăng ký giải thể của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, hồ sơ đăng ký chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và ý kiến phản đối bằng văn bản của cơ quan quản lý thuế hoặc tổ chức, cá nhân và bên có liên quan khác, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã chuyển tình trạng pháp lý của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trong Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã sang tình trạng đã giải thể, đã chấm dứt hoạt động đồng thời ra thông báo hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã giải thể, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh chấm dứt hoạt động trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn nêu trên.*

- Quy trình tại Chi Cục Thuế:

+ Bước 1: Cơ quan Thuế tiếp nhận giao dịch từ Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã: 0,25 ngày làm việc.

+ Bước 2: Sau khi nhận được thông tin của Phòng chuyên môn, Cơ quan Thuế thực hiện xác nhận đồng ý giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, trả kết quả giao dịch phần mềm đăng ký kinh doanh và quản lý cơ sở dữ liệu hộ kinh doanh tỉnh Cà Mau: 1,75 ngày làm việc.

22. Thủ tục: Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã số TTHC: 1.005010.H12)

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 03 ngày làm việc (*cắt giảm 02/05 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 40%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó:

- Tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đặt trụ sở hộ kinh doanh: 01 ngày làm việc.
- Tại cơ quan Thuế (Chấp thuận cho chấm dứt hoạt động): 02 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Ủy ban nhân dân cấp xã

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Ủy ban nhân dân cấp xã (*Phòng chuyên môn*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn tiếp nhận (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra hồ sơ, thẩm định, hoàn thiện hồ sơ (*kiểm tra file scan, nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), trình lãnh đạo Phòng chuyên môn phê duyệt và chuyển giao dịch sang cơ quan Thuế liên thông giải quyết thủ tục hành chính: 0,25 ngày làm việc.

+ Bước 3: Sau khi được cơ quan Thuế thông nhất đồng ý chấm dứt hoạt động, lãnh đạo Phòng chuyên môn duyệt hồ sơ trên hệ thống và ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 0,25 ngày làm việc

+ Bước 4: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

** Kết thúc thời hạn 06 tháng kể từ ngày cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã thông báo tình trạng chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đang làm thủ tục chấm dứt hoạt động trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp mà không nhận được hồ sơ đăng ký chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và ý kiến phản đối bằng văn bản của cơ quan thuế hoặc tổ chức cá nhân và bên có liên quan khác, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã thực hiện chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trong Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã, đồng thời ra thông báo về chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh được Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã truyền sang Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế để cập nhật.*

- Quy trình tại Chi Cục Thuế:

+ Bước 1: Cơ quan Thuế tiếp nhận giao dịch từ Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã: 0,25 ngày làm việc.

+ Bước 2: Sau khi nhận được thông tin của Phòng chuyên môn, Cơ quan Thuế thực hiện xác nhận đồng ý giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, trả kết quả giao dịch phần mềm đăng ký kinh doanh và quản lý cơ sở dữ liệu hộ kinh doanh tỉnh Cà Mau: 1,75 ngày làm việc.

*** Nhóm 03 thủ tục hành chính:**

23. Thủ tục: Đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chia, tách, hợp nhất (Mã số TTHC: 1.005280.H12)

24. Thủ tục: Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh doanh (Mã số TTHC: 2.002123.H12)

25. Thủ tục: Thông báo về việc thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã số TTHC: 2.001958.H12).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đặt trụ sở hộ kinh doanh: 1,25 ngày làm việc.

- Tại cơ quan Thuế (*Chi Cục thuế cấp Mã số thuế (MST)*): 0,75 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

- Quy trình tại Ủy ban nhân dân cấp xã

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Ủy ban nhân dân cấp xã (*Phòng chuyên môn*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn tiếp nhận (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra hồ sơ, thẩm định, hoàn thiện hồ sơ (*kiểm tra file scan, nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), trình lãnh đạo Phòng chuyên môn phê duyệt và chuyển giao dịch sang cơ quan Thuế liên thông giải quyết thủ tục hành chính: 0,5 ngày làm việc.

+ Bước 3: Sau khi được cơ quan Thuế thống nhất cấp Mã số thuế, lãnh đạo Phòng chuyên môn duyệt hồ sơ trên hệ thống và ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

+ Bước 4: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

- Quy trình tại Chi Cục Thuế:

+ Bước 1: Cơ quan Thuế tiếp nhận giao dịch từ Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã: 0,25 ngày làm việc.

+ Bước 2: Sau khi nhận được thông tin của Phòng chuyên môn, Cơ quan Thuế cấp Mã số thuế: Xác nhận giao dịch, trả kết quả giao dịch phần mềm đăng ký kinh doanh và quản lý cơ sở dữ liệu hộ kinh doanh tỉnh Cà Mau: 0,5 ngày làm việc.

26. Thủ tục: Chấm dứt hoạt động tổ hợp tác (Mã số TTHC: 2.002642.H12)

a) Thời gian giải quyết:

- **Quy trình 1:** Thông báo về việc chấm dứt: Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%), kể từ ngày nhận được giấy tờ theo quy định.

- **Quy trình 2:** Đăng ký chấm dứt: Trong thời hạn 03 ngày làm việc (cắt giảm 02/05 ngày làm việc, tỷ lệ 40%) kể từ ngày nhận hồ sơ.

+ Tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đặt trụ sở hộ kinh doanh: đối với thông báo chấm dứt hoạt động tổ hợp tác 1,25 ngày làm việc và chấm dứt hoạt động tổ hợp tác 2,25 ngày làm việc.

+ Tại cơ quan Thuế (Chấp thuận cho chấm dứt): 0,75 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết:

Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Ủy ban nhân dân cấp xã (Phòng chuyên môn) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Quy trình 1:

+ Quy trình tại Ủy ban nhân dân cấp xã

Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn nhận hồ sơ (chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan), kiểm tra, thẩm định hồ sơ, hoàn thiện hồ sơ (kiểm tra file scan, nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý) chuyển lãnh đạo Phòng duyệt, trình UBND cấp xã ký phê duyệt và chuyển giao dịch liên thông giải quyết thủ tục hành chính sang cơ quan Thuế: 0,25 ngày làm việc.

Bước 3: Sau khi được cơ quan Thuế thống nhất đồng ý chấm dứt hoạt động tổ hợp tác, đăng ký chấm dứt hoạt động tổ hợp tác, lãnh đạo Phòng chuyên môn duyệt hồ sơ trên hệ thống và ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 0,5 ngày làm việc

Bước 4: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

- Quy trình 2:

+ Quy trình tại Ủy ban nhân dân cấp xã

Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn nhận hồ sơ (chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan), kiểm tra, thẩm định hồ sơ, hoàn thiện hồ sơ (kiểm

tra file scan, nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý) chuyển lãnh đạo Phòng duyệt, trình UBND cấp xã ký phê duyệt và chuyển giao dịch liên thông giải quyết thủ tục hành chính sang cơ quan Thuế: 0,25 ngày làm việc.

Bước 3: Sau khi được cơ quan Thuế thống nhất đồng ý chấm dứt hoạt động tổ hợp tác, đăng ký chấm dứt hoạt động tổ hợp tác, lãnh đạo Phòng chuyên môn duyệt hồ sơ trên hệ thống và ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 1,5 ngày làm việc

Bước 4: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

+ Quy trình tại Chi Cục Thuế:

+ Bước 1: Cơ quan Thuế tiếp nhận giao dịch từ Hệ thống thông tin về chấm dứt hoạt động: 0,25 ngày làm việc.

+ Bước 2: Sau khi nhận được thông tin của Phòng chuyên môn, Cơ quan Thuế cấp Mã số thuế: Xác nhận giao dịch, trả kết quả giao dịch phần mềm đăng ký kinh doanh và quản lý cơ sở dữ liệu hộ kinh doanh tỉnh Cà Mau: 0,5 ngày làm việc.

** Trường hợp Sau thời hạn 03 tháng kể từ ngày cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã thông báo tình trạng tổ hợp tác đang làm thủ tục chấm dứt hoạt động trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp mà không nhận được hồ sơ đăng ký chấm dứt hoạt động tổ hợp tác và ký kiến phản đối bằng văn bản của cơ quan quản lý thuế hoặc tổ chức cá nhân và bên có liên quan khác, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã chuyển tình trạng pháp lý của tổ hợp tác trong Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác sang tình trạng đã chấm dứt hoạt động, đồng thời ra thông báo về việc chấm dứt hoạt động tổ hợp tác trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn nêu trên. Thông tin về việc chấm dứt hoạt động tổ hợp tác được Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã truyền sang Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế để cập nhật.*

II. Lĩnh vực Thành lập và hoạt động của Tổ hợp tác

*** Nhóm 02 thủ tục hành chính**

27. Thủ tục: Thông báo thành lập/thay đổi tổ hợp tác (Mã số TTHC: 2.002226.H12)

28. Thủ tục: Thông báo chấm dứt hoạt động của Tổ hợp tác (Mã số TTHC: 2.002228.H12)

a) Thời gian giải quyết: Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

- Bước 2: Chuyên viên trực tại Trung tâm tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ (*hợp lệ, đầy đủ*) cập nhật thông tin trong Sổ theo dõi theo quy định (Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ).

III. Lĩnh vực hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hợp tác xã

29. Thủ tục: Đăng ký nhu cầu hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã số TTHC: 2.002668.H12)

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 07 ngày làm việc (*cắt giảm 03/10 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%*), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết:

Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Ủy ban nhân dân cấp xã (*Phòng chuyên môn*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) chuyển lãnh đạo Phòng duyệt, trình UBND cấp xã ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 6,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

Ghi chú: Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quy trình kèm theo Quyết định số 1633/QĐ-UBND ngày 15/8/2024; Quyết định số 2181/QĐ-UBND ngày 06/12/2019 và Quyết định số 2030/QĐ-UBND ngày 17/10/2024 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Lưu ý: Đối với các Quy trình liên thông như trên đơn vị nào nhận hồ sơ đầu vào xuất phiếu hẹn phải đảm bảo tổng thời gian thực hiện hết các Quy trình (từ khi nhận hồ sơ đầu vào đến khi kết thúc các quy trình, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân) và để đảm bảo việc trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo phiếu hẹn, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính liên thông/không liên thông chủ động chuyển, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về Bộ phận Một cửa trước 01 buổi hoặc chuyển ngay. Đồng thời yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng theo Quy trình số hóa hồ sơ, kết quả và cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử theo quy định./.